

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chi phí quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền
sở hữu toàn dân trên địa bàn tỉnh Lai Châu**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân;

Căn cứ Thông tư số 57/2018//TT-BTC ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số Điều của Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 39/TTr-STC ngày 06/4/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quyết định này quy định chi phí quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân trên số tiền thu được từ xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

2. Đối tượng áp dụng: Các cơ quan có thẩm quyền quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân trên địa bàn tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Mức chi

1. Chi theo mức khoán: Tỷ lệ khoán chi phí quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân tối đa không quá 40% trên số tiền thu được từ xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.

2. Chi theo thực tế: Trường hợp quá trình xử lý tài sản, chi phí thực tế vượt quá mức khoán quy định tại mục 1 Điều này, đơn vị chủ trì quản lý, xử lý tài sản báo cáo cơ quan tài chính cùng cấp có thẩm quyền duyệt chi để xem xét, quyết định.

Điều 3. Quản lý các khoản chi phí

Trên cơ sở đề nghị của cơ quan, đơn vị chủ trì quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân, Sở Tài chính (đối với cơ quan, đơn vị cấp tỉnh), phòng Tài chính - Kế hoạch (đối với đơn vị cấp huyện, cấp xã) có trách nhiệm kiểm tra, rà soát, duyệt chi các khoản chi phí thực tế hợp lý, hợp lệ liên quan đến việc quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân quy định tại Điều 2 Quyết định này theo đúng quy định.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 6 năm 2021 và thay thế Quyết định số 44/2017/QĐ-UBND ngày 06/9/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tỷ lệ (%) khoán chi phí quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước trên địa bàn tỉnh.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp: Cục kiểm tra văn bản;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND Tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Sở Tư Pháp;
- Như Điều 5;
- Văn phòng UBND tỉnh: V; CV các khối;
- Công báo tỉnh, Đài PT-TH tỉnh, Báo Lai Châu;
- Lưu: VT, Kt3.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Giàng A Tỉnh